

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8180/TTTr-BCT

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương
(Phục vụ Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp thẩm định)

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Ngày 29/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 96/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương. Theo đó, Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Quyết định của Thủ tướng Chính phủ).

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư số 08/2021/TT-BCT ngày 30/09/2021 của Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương, Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Một là, để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 9 Pháp lệnh Quản lý thị trường, Điều 3 Nghị định số 96/2022/NĐ-CP, điểm a mục II.3 Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” ban hành kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ:

- Khoản 2 Điều 9 Pháp lệnh Quản lý thị trường quy định: Chính phủ quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của lực lượng Quản lý thị trường các cấp.

- Điều 3 Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương quy định: Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ: Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường; ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc bộ.

- Điểm a mục II.3 Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ Chính trị giao các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm: (i) *Chủ động rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm cấp trung gian, phù hợp với các quan điểm, nguyên tắc của Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các quy định của Chính phủ. Khẩn trương ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.* (ii) *Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục và tổ chức tương đương, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định, bảo đảm yêu cầu về tiến độ theo Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.*

2. Hai là, nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm phát huy tối đa vị trí, vai trò của lực lượng Quản lý thị trường trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu hàng giả và gian lận thương mại

Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là căn cứ quan trọng khẳng định vai trò, vị thế của Tổng cục QLTT và là cơ sở pháp lý quan trọng để Tổng cục QLTT triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Sau 05 năm

thực hiện Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ, lực lượng QLTT đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

Thứ nhất, công tác chỉ đạo điều hành được Bộ Công Thương chỉ đạo, lãnh đạo tập trung, thống nhất trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý thị trường.

Có thể nhận thấy rõ nét qua việc chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường (QLTT) triển khai các biện pháp ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương, Tổng cục QLTT đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm ổn định thị trường, đảm bảo cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ người dân trong thời gian dịch bệnh, như: tăng cường kiểm tra, ngăn chặn tình trạng xuất khẩu khẩu trang và gạo lậu qua biên giới; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi lợi dụng tình hình dịch bệnh, khan hiếm hàng hóa trên thị trường để mua vét, mua gom, định giá hàng hóa bất hợp lý. Chỉ tính riêng đối với mặt hàng trang thiết bị, vật tư y tế, lũy kế từ ngày 31/01/2020 đến ngày 18/6/2021, lực lượng QLTT đã kiểm tra, giám sát: 9.670 vụ (tăng 582 vụ, tương đương với 6,4% so với năm 2020). Số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 6,53 tỷ đồng (tăng 1.81 tỷ đồng, tương đương với 38% so với năm 2020).

Kết quả kiểm tra xử lý vi phạm của Tổng cục QLTT kể từ khi thành lập đến nay:

Năm	Số vụ kiểm tra	Số vụ việc xử lý			Kết quả xử lý vi phạm hành chính (Đơn vị: 1.000 đồng)		
		Số vụ xử phạt VPHC	Số vụ chuyển truy cứu TNHS	Số vụ chuyển UBND các cấp xử phạt	Số tiền xử phạt VPHC	Giá trị tang vật, phương tiện VPHC bị tịch thu	Trị giá tang vật, phương tiện bị tiêu hủy/chuyển giao
2018	155.148	91.867	70	1.942	376.121.284	112.743.417	187.560.281
2019	128.597	76.498	92	2.183	363.382.710	76.054.528	161.588.369
2020	96.058	57.207	106	2.111	259.875.150	104.918.461	194.646.941
2021	68.097	43.053	126	505	204.154.384	78.444.322	125.545.490
2022	70.722	43.898	127	479	305.742.898	184.257.102	125.898.536
2023 (9T)	56.534	40.810	143	380	314.277.708	150.925.633	100.865.640
Tổng	575.156	353.333	664	7.600	1.823.554.134	707.343.463	896.105.257

Thứ hai, về công tác kiểm tra kiểm soát thị trường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, mô hình tổ chức lực lượng QLTT theo ngành dọc đã chứng tỏ tính ưu việt khi đánh đúng, đánh trúng vào những đường dây, ổ nhóm lớn mà trước đây không làm được; đồng thời nâng cao hiệu quả của công tác phối hợp với các lực lượng chức năng.

Các đơn vị chức năng thuộc Tổng cục QLTT đã thực hiện các biện pháp nghiệp vụ và phối hợp với các lực lượng chức năng như Bộ đội Biên phòng, Công an, thanh tra các ngành tổ chức kiểm tra, triệt phá nhiều đường dây, ổ nhóm lớn trên nhiều địa bàn tỉnh, thành trên cả nước như tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Móng Cái (Quảng Ninh), Hưng Yên, Hải Phòng, An Giang, Tiền Giang ...

Qua những vụ việc lớn cho thấy lực lượng QLTT tổ chức theo ngành dọc đã khắc phục được điểm yếu lớn nhất từ trước đây đó là sự chia cắt theo địa bàn; sự chỉ đạo xuyên suốt, thống nhất từ Tổng cục đến địa phương tạo thuận lợi cho các đơn vị phối hợp hành động kịp thời, khẳng định vai trò nòng cốt của QLTT trong Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, làm cơ sở cho sự phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo 389 tỉnh/thành phố xử lý nhiều vụ vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại.

Thứ ba, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức QLTT cả nước, từng bước xây dựng lực lượng QLTT chính quy, chuyên nghiệp.

Từ khi thành lập Tổng cục, Bộ Công Thương chỉ đạo Tổng cục QLTT đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức QLTT, xác định nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất trong hoạt động của lực lượng QLTT. Tổng cục QLTT đã đổi mới, nâng cao chất lượng công chức QLTT, hướng tới xây dựng lực lượng QLTT thống nhất, chính quy, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới.

Thứ tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tạo bước đột phá trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng QLTT

Bộ Công Thương đã chỉ đạo Tổng cục QLTT ứng dụng triệt để công nghệ thông tin để xây dựng lực lượng QLTT chuyên nghiệp, hiện đại và là bước đột phá về hoạt động của lực lượng QLTT trong bối cảnh mới. Đến nay, 100% công chức QLTT được trang bị máy tính; 100% máy tính của các đơn vị kết nối Internet đường truyền tốc độ cao, 100% cơ quan thực hiện việc tiếp nhận và xử lý văn bản điện tử. Đặc biệt, từ 1/1/2022, lực lượng QLTT đã áp dụng 100% ấn chỉ điện tử. Điều này đã làm thay đổi căn bản công tác kiểm tra, kiểm soát thị

trường, xử lý vi phạm hành chính. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần quan trọng, giúp công tác chỉ đạo điều hành, công tác quản lý và hoạt động kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính của lực lượng QLTT được chủ động, thông suốt, thống nhất, kịp thời và đạt hiệu quả cao, đáp ứng được yêu cầu chỉ đạo của Bộ Công Thương.

Thứ năm, về công tác tinh gọn đầu mối thực hiện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả, Tổng cục QLTT đã đạt được kết quả cụ thể như sau:

(i) Thực hiện rà soát, sắp xếp các đơn vị trực thuộc Tổng cục ở trung ương từ 11 đơn vị (thuộc Cục QLTT trước đây) giảm xuống còn 06 đơn vị, giảm 45,5%, gồm: 01 Văn phòng Tổng cục, 04 Vụ chuyên môn và 01 Cục nghiệp vụ.

(ii) Thực hiện sắp xếp, sáp nhập Đội QLTT huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (Đội QLTT cấp huyện) thành các Đội QLTT liên huyện thuộc Cục QLTT cấp tỉnh: Tại thời điểm thành lập Tổng cục QLTT ngày 12/10/2018, Tổng cục QLTT đã giảm 164 Đội QLTT từ 681 Đội QLTT xuống còn 517 Đội QLTT (giảm 24,08%); năm 2019 giảm 71 Đội QLTT còn 446 Đội (giảm 14%); năm 2020 giảm 70 Đội xuống còn 376 Đội QLTT (giảm 16%) theo đúng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đánh giá chung: Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và cấp ủy, chính quyền địa phương, sau 05 năm hoạt động theo mô hình tổ chức mới, Tổng cục QLTT đã đạt được những kết quả nổi bật, quan trọng, thể hiện rõ tính ưu việt của mô hình ngành dọc thống nhất từ trung ương, cụ thể: Tổng cục QLTT đã hoàn thành công tác kiện toàn tổ chức, đảm bảo chỉ đạo thông suốt từ trung ương đến địa phương, hoàn thành nhiệm vụ chính trị và chuyên môn của lực lượng. Hoạt động của Tổng cục QLTT từng bước khắc phục các bất cập của mô hình tổ chức cũ bị phân tán, cắt khúc theo vùng, địa giới hành chính; hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng QLTT được triển khai đồng bộ, kịp thời và thống nhất; công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị được tổ chức thường xuyên, liên tục; chất lượng đội ngũ công chức QLTT ngày càng nâng cao theo tiêu chuẩn, điều kiện của ngạch công chức, chức danh lãnh đạo, đáp ứng được yêu cầu quản lý công chức theo quy định; từng bước sắp xếp, kiện toàn cơ quan QLTT tại địa phương theo hướng giảm đầu mối, đảm bảo mục tiêu, lộ trình của Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu, Ban chấp hành Trung ương khóa XII ngày 25/10/2017.

3. Ba là, để thành lập, sắp xếp, tổ chức lại một số đơn vị, tổ chức thuộc Tổng cục Quản lý thị trường nhằm giải quyết một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg

- Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thống nhất lực lượng QLTT từ trung ương đến địa phương, trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại bộ máy của lực lượng QLTT đặt ra một số vấn đề cần giải quyết về chế độ chính sách đối với công chức QLTT như: bố trí công tác đối với lãnh đạo Chi cục QLTT không đủ tuổi, tiêu chuẩn để bổ nhiệm; việc sắp xếp, tinh giảm Đội QLTT dẫn đến tâm tư của người đứng đầu Đội QLTT trong việc bố trí công tác (đang là Đội trưởng bố trí xuống Phó Đội trưởng) ảnh hưởng ít nhiều đến hiệu quả công tác. Bên cạnh đó, các Đội QLTT cấp huyện thuộc Cục QLTT cấp tỉnh được thành lập trên cơ sở nâng cấp từ các Đội QLTT thuộc Chi cục QLTT thuộc Sở Công Thương trước đây. Do chưa có quy định mới về hệ số phụ cấp chức vụ, việc chi trả phụ cấp chức vụ cho Đội trưởng, Phó Đội trưởng Đội QLTT cấp huyện thuộc Cục QLTT cấp tỉnh theo hệ số phụ cấp chức vụ của lãnh đạo Đội QLTT thuộc Chi cục trước đây (hệ số phụ cấp chức vụ của Đội trưởng: 0,3, Phó Đội trưởng: 0,2; Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh: hệ số phụ cấp chức vụ của Đội trưởng: 0,4, Phó Đội trưởng: 0,25).

Việc thực hiện mức phụ cấp nói trên chỉ mang tính vận dụng, áp dụng tạm thời trong khi chưa có quy định mức phụ cấp chức vụ của lãnh đạo Đội QLTT cấp huyện thuộc Cục QLTT cấp tỉnh. Theo quy định của pháp luật, Đội trưởng Đội QLTT là một chức danh lãnh đạo trong cơ quan hành chính nhà nước, ngoài nhiệm vụ thực hiện chức trách là người đứng đầu một tổ chức theo quy định (chịu trách nhiệm toàn diện về hoạt động của Đội QLTT trước pháp luật, trước thủ trưởng cơ quan cấp trên) đồng thời, theo chức năng nhiệm vụ được giao, Đội trưởng Đội QLTT chịu trách nhiệm chính về toàn bộ hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của Đội QLTT, chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Hơn thế nữa, thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính của các chức danh thuộc lực lượng QLTT bị hạn chế trong quá trình thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm. Theo quy định tại Điều 123, khoản 2 Điều 127, khoản 2 Điều 128 và khoản 2 Điều 129 của Luật xử lý vi phạm hành chính, thẩm quyền áp dụng các biện pháp khám người theo thủ tục hành chính, khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính, khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính chủ yếu được dành cho chức danh Đội trưởng Đội Quản lý thị trường - người đứng đầu đơn vị cơ sở có chức năng chính là thực thi nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính. Trong thực tiễn hoạt động

kiểm tra, xử lý vi phạm của Quản lý thị trường, việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn này là đặc biệt cần thiết và được áp dụng trong hầu hết các vụ việc xử lý, trong khi đó các chức danh khác của QLTT không có thẩm quyền này.

- Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương xây dựng Đề án thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai xây dựng Đề án này, Bộ Công Thương gặp nhiều bất cập, khó khăn xuất phát từ thực tiễn hoạt động của lực lượng QLTT. Do vậy, trong cơ cấu tổ chức của Tổng cục trong dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương kiến nghị Cục QLTT cấp tỉnh tương ứng với đơn vị hành chính cấp tỉnh. Bên cạnh đó, cơ cấu tổ chức của Cục QLTT cấp tỉnh (cấp phòng/Đội QLTT) chưa thực sự phát huy hết hiệu quả hoạt động của từng đơn vị, với việc quy định cứng số lượng cấp phòng dẫn đến khó khăn trong việc điều chỉnh số phòng theo biên chế được giao hằng năm để đảm bảo tiêu chí, điều kiện thành lập phòng theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình hoạt động, cơ cấu tổ chức của Tổng cục theo Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg cũng còn hạn chế, chưa phát huy hết hiệu quả hoạt động nhất là trong công tác tuyên truyền, trao đổi các vấn đề chính sách, chế độ pháp luật và nghiệp vụ trong lĩnh vực QLTT, đấu tranh chống hàng giả, gian lận thương mại, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; thông tin các hoạt động của Tổng cục QLTT và các ngành khác có liên quan công tác QLTT theo quy định của pháp luật đến người dân, doanh nghiệp và xã hội chưa kịp thời, thường xuyên, liên tục. Do vậy, Bộ Công Thương kiến nghị thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục QLTT.

Căn cứ các lý do nêu trên, để phát huy hiệu quả hoạt động của lực lượng QLTT với chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật; khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên và tạo cơ sở pháp lý để Tổng cục QLTT tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Tổng cục và tổ chức bên trong của các đơn vị trực thuộc Tổng cục, việc Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT (thay thế Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg) là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

Duy trì hiệu lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng QLTT theo mô hình tổ chức ngành dọc, tập trung, thống nhất; khắc phục hạn chế, bất cập trong cơ cấu tổ chức; từng bước sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của lực lượng QLTT theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khoá XII ngày 25/10/2017; tiến tới xây dựng lực lượng QLTT chính quy, chuyên nghiệp, hiện đại.

2. Quan điểm xây dựng

a) Tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Pháp lệnh QLTT; Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 33/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh QLTT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quá trình xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

b) Kế thừa những quy định còn phù hợp của Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ; từng bước sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của lực lượng QLTT theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước trong thời gian tới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Ngày 11/9/2023, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2364/QĐ-BCT thành lập Tổ soạn thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT thuộc Bộ Công Thương. Tổ soạn thảo do Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT là Tổ trưởng; các thành viên gồm đại diện Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và đại diện Vụ Pháp chế, Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Bộ Công Thương và đại diện một số Vụ, Cục QLTT thuộc Tổng cục QLTT. Tổ soạn thảo đã cho ý kiến về đề cương văn bản, kế hoạch soạn thảo văn bản, các dự thảo trước và sau khi gửi xin ý kiến của các cơ quan có liên quan và đăng tải trên website.

2. Ngày 14/9/2023, Tổng cục QLTT đã có văn bản (số 2054/TCQLTT-TCCB, số 2055/TCQLTT-TCCB) gửi Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Bộ Công Thương để đăng tải dự thảo Quyết định để lấy ý kiến rộng rãi. Ngày 14/11/2023, Cổng thông tin điện tử Chính phủ có văn bản số 1022/TTĐT-DLĐT

gửi Bộ Công Thương thông báo sau 60 ngày đăng tải, không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức đối với dự thảo Quyết định.

3. Ngày 06/10/2023, Bộ Công Thương có văn bản số 6996/BCT-TCQLTT gửi các Bộ, ngành (Ban Tuyên giáo Trung ương, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại giao, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các đơn vị thuộc Bộ Công Thương (Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Vụ Kế hoạch-Tài chính) và các đơn vị trực thuộc Tổng cục lấy ý kiến góp ý cho dự thảo Quyết định.

Đến hết ngày 25 tháng 10 năm 2023, Bộ Công Thương đã nhận được 76 văn bản của các đơn vị gia ý kiến (03 văn bản Bộ, ngành; 18 văn bản của UBND tỉnh; 02 văn bản của các đơn vị thuộc Bộ Công Thương; 53 văn bản của các đơn vị thuộc Tổng cục), bao gồm: 66 văn bản nhất trí hoàn toàn với dự thảo Quyết định; 10 văn bản có ý kiến sửa đổi, bổ sung một số nội dung của dự thảo; không có văn bản nào không nhất trí hoàn toàn với dự thảo. Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, Bộ Công Thương đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý và chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định.

4. Ngày...tháng...năm 2023, Bộ Công Thương đã có văn bản số .../BCT-TCQLTT gửi Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp xin ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương giải trình, tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Quyết định.

5. Ngày...tháng...năm 2023, Tổng cục QLTT đã có văn bản số .../TCQLTT-TCCB gửi Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Bộ Công Thương đăng tải báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý đối với dự thảo Quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định gồm 06 Điều: Điều 1. Vị trí và chức năng; Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn; Điều 3. Cơ cấu tổ chức; Điều 4. Lãnh đạo Tổng cục; Điều 5. Hiệu lực thi hành; Điều 6. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

2.1. Về Điều 1 - Vị trí và chức năng: Giữ nguyên quy định tại Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg; bổ sung Tổng cục Quản lý thị trường có tên giao dịch bằng tiếng Anh: *Directorate of Market Surveillance*, viết tắt là *DMS*.

2.2. Về Điều 2 - Nhiệm vụ và quyền hạn

Sửa đổi, bổ sung một số nhiệm vụ, quyền hạn nhằm thống nhất, phù hợp với quy định tại Pháp lệnh Quản lý thị trường, Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, cụ thể:

- Tại điểm b khoản 1 bổ nội dung “chương trình mục tiêu quốc gia” để phù hợp với Luật Đầu tư công và bỏ cụm từ “*dài hạn*” tại cụm “*kế hoạch phát triển dài hạn*” để thống nhất với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Pháp lệnh Quản lý thị trường.

- Tại điểm a khoản 5 Điều 2 chỉnh sửa, bổ sung như sau: “*a) Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, phòng, chống và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Quản lý thị trường; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về kiểm tra, thanh tra chuyên ngành theo quy định*”.

- Tại khoản 6 Điều 2 bổ sung: “*Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*” để phù hợp với nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.

2.3. Về Điều 3 - Cơ cấu tổ chức

a) Điều chỉnh tên gọi của Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính thành Vụ Kế hoạch - Tài chính.

b) Thành lập 01 đơn vị sự nghiệp công lập (Tạp chí Quản lý thị trường): trên cơ sở Tạp chí Quản lý thị trường đã được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động (Giấy phép số 260/GP-BTTTT 12 tháng 5 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

*) Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 04 năm 2016;

- Thông tư số 16/2022/TT-BCT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Công Thương;

- Văn bản số 489-CV/BTGTW ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Ban Tuyên giáo về việc cấp giấy phép;

- Giấy phép hoạt động Tạp chí số 260/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 12 tháng 5 năm 2021.

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nêu “*đẩy mạnh thực hiện việc sắp xếp theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 đã được Bộ Chính trị khoá XI thông qua*”; Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Trong đó có nội dung ***tổng cục và tương đương thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ có 01 cơ quan tạp chí.***

****) Sự cần thiết phải thành lập Tạp chí Quản lý thị trường***

Tổng cục QLTT là đơn vị được Bộ Công Thương giao trực tiếp thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lực lượng Quản lý thị trường gồm: Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển lực lượng Quản lý thị trường; Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lực lượng Quản lý thị trường; Hướng dẫn, thực hiện và tuyên truyền pháp luật liên quan đến hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Quy định về tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ công chức Quản lý thị trường; Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại trong hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Thống kê nhà nước về hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Hợp tác quốc tế liên quan đến hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường, gồm trao đổi thông tin, hợp tác nghiệp vụ, ký kết và tổ chức thực hiện các thỏa thuận quốc tế.

Với diện quản lý rộng, nhiều lĩnh vực nêu trên có ảnh hưởng và tác động đến tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh trên thị trường và người tiêu dùng, do đó Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương thường xuyên quan tâm đến công tác báo chí, tuyên truyền để phục vụ công tác nghiên cứu xây dựng chính sách và thực thi chính sách; đồng thời, ngay từ khi thành lập Tổng cục QLTT đã xác định nhiệm vụ thông tin truyền thông là năm nhiệm vụ chính xuyên suốt hoạt động của Tổng cục QLTT. Tạp chí QLTT chính thức ra mắt vào ngày 23 tháng 7 năm 2021. Đây là diễn đàn trao đổi thông tin chuyên sâu của ngành Công Thương, lực lượng QLTT, các chuyên gia kinh tế, cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng. Tạp chí gồm 2 phiên bản Tạp chí QLTT in và Tạp chí QLTT điện tử (www.qltt.vn) được thành lập căn cứ trên giấy phép do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Giấy phép số 260/GP-BTTTT.

Chính vì vậy, việc thành lập Tạp chí Quản lý thị trường là đơn vị sự nghiệp công lập trong cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT là yêu cầu cần thiết trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng QLTT.

*) Về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và mức độ tự chủ tài chính:

- Tạp chí Quản lý thị trường có nhiệm vụ giúp Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, trao đổi các vấn đề chính sách, chế độ pháp luật và nghiệp vụ trong lĩnh vực QLTT, đấu tranh chống hàng giả, gian lận thương mại, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; thông tin các hoạt động của Tổng cục QLTT và các ngành khác có liên quan công tác QLTT theo quy định của pháp luật. Tạp chí thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan báo chí; tôn chỉ, mục đích được quy định trong Giấy phép hoạt động báo chí; Tạp chí là cơ quan ngôn luận của Tổng cục QLTT, chịu sự quản lý của Tổng cục QLTT và sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tạp chí QLTT có Tổng biên tập và Phó Tổng biên tập và các viên chức; chủ yếu thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm và một phần tiếp nhận từ biên chế, nhân sự khi giải thể Trung tâm Thông tin truyền thông QLTT và tiếp nhận, tuyển dụng nhân sự đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo Luật Báo chí trong chỉ tiêu biên chế được giao. Tạp chí không có tổ chức bên trong (phòng, ban) mà phân công theo nhóm theo mảng công việc: biên tập, thư ký tòa soạn, trị sự. Trước mắt chưa phát sinh biên chế; việc bổ sung biên chế của Tạp chí nằm trong tổng số biên chế của Bộ Công Thương giao cho Tổng cục (hiện nay biên chế thuộc Tổng cục vẫn còn thiếu so với số biên chế được giao), không làm tăng biên chế được giao hiện có của Tổng cục.

- Về mức độ tự chủ tài chính: Tạp chí QLTT là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư theo quy định.

d) Tổ chức Cục QLTT ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là Cục QLTT cấp tỉnh) theo đơn vị hành chính cấp tỉnh thuộc Tổng cục QLTT với các lý do sau:

Một là, về tính chất hoạt động của lực lượng QLTT: Lực lượng QLTT là lực lượng chuyên trách kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại và công nghiệp ở thị trường trong nước (hiện nay, có 32 Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính có thẩm quyền xử phạt của lực lượng QLTT). Để phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, cá nhân, công chức QLTT phải thông qua các biện pháp nghiệp vụ như hoạt động

quản lý địa bàn (*theo dõi, tổng hợp số liệu, thường xuyên cập nhật thông tin của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và hoạt động thương mại trên địa bàn về tên, địa chỉ, loại hình kinh doanh, mặt hàng, ngành hàng sản xuất, kinh doanh chủ yếu; theo dõi việc chấp hành pháp luật, tình hình hoạt động của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và hoạt động thương mại trên địa bàn; kiểm tra, đối chiếu số liệu tình trạng hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và hoạt động thương mại sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh và việc duy trì các điều kiện phải thực hiện khi kinh doanh...*), thông tin tố giác của quần chúng nhân dân nhằm thu thập thông tin, xây dựng phương án kiểm tra, sau đó lực lượng QTTT mới tiến hành kiểm tra, xử lý (đây là công việc không có sẵn, kết quả có được phụ thuộc vào trình độ chuyên môn nghiệp vụ và sự nỗ lực của công chức QLTT).

Bên cạnh đó, địa bàn làm việc của QLTT trải rộng, phân tán, trung bình công chức QLTT đi làm việc từ 20-50km/ngày, đặc biệt là ở các tỉnh miền núi, biên giới có địa bàn hoạt động rộng, trung bình là từ 50-100km/ngày và không kể thời gian làm việc là ngày hay đêm. Điều kiện làm việc của công chức QLTT là ngoài trời, thường xuyên tiếp xúc với mưa, nắng, có lúc phải tiếp xúc với môi trường độc hại như kiểm tra hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thủy hải sản, gia súc, gia cầm. Mặc dù, lực lượng QLTT có thẩm quyền xử phạt đối với nhiều loại hành vi vi phạm hành chính, nhưng không có chức năng khởi tố hình sự nên thẩm quyền của lực lượng QLTT cũng được giới hạn phù hợp với mức độ xử lý vi phạm hành chính. QLTT là lực lượng kiểm tra, kiểm soát trong thị trường nội địa, trên khâu lưu thông, xử lý hành chính đối với hành vi kinh doanh hàng nhập lậu trên thị trường (không có yếu tố buôn bán qua biên giới, không có yếu tố vận chuyển qua biên giới). Từ đặc điểm này, có thể thấy QLTT hoạt động trong tình trạng bị động khi hàng nhập lậu đã được đưa vào thị trường nội địa, bị xé lẻ, qua nhiều khâu, lần khuất và phân tán, gây khó khăn rất nhiều cho hiệu quả của công tác QLTT. Như vậy, có thể thấy rằng, QLTT là lực lượng kiểm tra, xử lý tổng hợp, tính chất hoạt động của lực lượng QLTT gắn liền với địa bàn nơi đặt trụ sở làm việc của cơ quan QLTT các cấp. Đây cũng là đặc điểm khác biệt, có tính chất đặc thù của lực lượng QLTT so với các lực lượng khác trong các thành viên của Ban chỉ đạo 389 quốc gia về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả như Công an, Hải quan, Biên phòng, Thuế.

Hai là, về công tác xử lý vi phạm hành chính:

- Theo nguyên tắc xác định và phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (điểm b, c Khoản 4 Điều 52 Luật xử lý vi phạm hành chính) và thẩm

quyền của QLTT về xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (Điều 45 Luật xử lý vi phạm hành chính) quy định: Đội trưởng Đội QLTT có thẩm quyền phạt tiền đến 25 triệu đồng đối với cá nhân, 50 triệu đồng đối với tổ chức; Cục trưởng Cục QLTT có thẩm quyền phạt tiền đến 50 triệu đồng đối với cá nhân, 100 triệu đồng đối với tổ chức.

- Khoản 5 Điều 58 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính về lập biên bản vi phạm hành chính và Điểm a Khoản 6 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính “... *Trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản, thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi lập biên bản*”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trong thực tiễn hoạt động kiểm tra của lực lượng QLTT trực tiếp do các Đội QLTT thực hiện, lập biên bản vi phạm hành chính nếu vụ việc thuộc thẩm quyền xử phạt thì Đội trưởng ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nếu vụ việc thuộc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng thì trình hồ sơ đến Cục trưởng trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi lập biên bản. Nếu vụ việc vượt thẩm quyền xử phạt của Cục trưởng (khung phạt tiền trên 50 triệu đồng đối với cá nhân hoặc trên 100 triệu đồng đối với tổ chức) thì Đội trưởng Đội QLTT trình hồ sơ vụ việc đến Cục trưởng. Cục trưởng thẩm định hồ sơ, làm tờ trình đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nơi xảy ra vi phạm) không được quá 24 giờ, kể từ khi lập biên bản vi phạm hành chính. Việc này càng không thể thực hiện nếu sáp nhập Cục QLTT liên tỉnh (02 tỉnh sáp nhập A và B) khi vụ việc do Đội QLTT cấp huyện tại tỉnh A kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính; sau khi lập biên bản vi phạm hành chính, soạn tờ trình, trình hồ sơ đến Cục trưởng (trụ sở đặt tại tỉnh B), Cục trưởng thẩm định hồ sơ, làm tờ trình, trình hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân nơi xảy ra vi phạm là tỉnh A đề nghị ra Quyết định xử phạt mà thời hạn không được quá 24 giờ, kể từ khi lập biên bản.

Bên cạnh đó, đối với việc thực hiện quy định về trách nhiệm tiếp nhận giải trình trong xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp hình thành mô hình Cục liên tỉnh. Ví dụ vụ việc của một Đội QLTT tại tỉnh B (không phải nơi có trụ sở chính) vượt thẩm quyền phải trình lên cấp trên trực tiếp là Cục trưởng tại trụ sở chính tỉnh A, đồng thời vụ việc cũng thuộc trường hợp giải trình theo quy định pháp luật (Điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và nếu đối tượng vi phạm có yêu cầu giải trình trực tiếp thì sẽ phải đi từ tỉnh B sang tỉnh A để thực hiện quyền này (do lúc này Cục

trưởng là người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với vụ việc và nếu Cục trưởng không giao quyền xử lý vụ việc đó cho cấp phó phụ trách địa bàn tỉnh nơi xảy ra sự việc). Trong khi khoảng cách giữa hai tỉnh là rất lớn, quãng đường xa và giao thông có thể không thuận tiện thì việc đi lại là rất khó khăn. Hơn nữa, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ làm việc trong giờ hành chính, việc vận chuyển hồ sơ đi từ tỉnh này sang tỉnh khác phải đảm bảo tính an toàn tuyệt đối, đúng quy định về thời hạn theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, việc sáp nhập để thành lập một số Cục QLTT liên tỉnh rất dễ có khả năng dẫn đến thiếu sót, tạo ra vi phạm trong công tác lập, trình hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật, đồng thời, gây phát sinh chi phí, bất tiện cho người dân, doanh nghiệp.

Ba là, về vấn đề chính trị - xã hội, đặc biệt là văn hóa, thành phần dân cư cũng sẽ có tác động không nhỏ đến hoạt động nghiệp vụ của Cục QLTT liên tỉnh. Những tác động chính trị - xã hội như về đặc thù văn hóa, thành phần dân cư thì nhiều Cục QLTT cấp tỉnh thuộc diện sáp nhập thành Cục QLTT liên tỉnh trước đây từng có lịch sử chung địa giới hành chính (tỉnh) như Hải Hưng, Hà Nam Ninh, Bắc Thái, Vĩnh Phú... hoạt động quản lý nhà nước diễn ra không thật sự hiệu quả bởi: (i) Địa bàn quản lý rộng; (ii) Đặc điểm dân cư không tương đồng, tuy sáp nhập thành tỉnh lớn hơn nhưng nhận thức của người dân vẫn xác định nền nếp, tư duy, cách sinh hoạt của những tỉnh nhỏ (do ảnh hưởng bởi tập quán sinh hoạt làng, xã). Do đó, hoạt động sáp nhập các Cục QLTT liên tỉnh sẽ gặp phải khó khăn về văn hóa, dân cư như hoạt động sáp nhập địa giới hành chính trong quá khứ. Sự khác biệt này sẽ dẫn đến khó khăn trong công tác điều hành (cơ cấu lãnh đạo thường ưu tiên là người của tỉnh), công tác kiểm tra, thanh tra của Cục QLTT liên tỉnh.

Bốn là, về đặc điểm kinh tế của địa phương, nhiều tỉnh thuộc diện sáp nhập giáp biên, trong đó tỉnh còn lại nằm trong nội địa, hoặc có tỉnh có nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất lớn, hoạt động sản xuất hàng hóa phát triển mạnh, tỉnh còn lại không có những điều kiện đó. Sự không cân xứng, tương đồng về hoạt động kinh tế giữa hai tỉnh khiến cho công tác QLTT sẽ có sự không đồng nhất giữa hai khu vực địa giới hành chính, tỉnh này sẽ ưu tiên công tác này, tỉnh còn lại sẽ ưu tiên công tác khác. Vấn đề này sẽ gây khó khăn trong công tác phối hợp chỉ đạo giữa Tổng cục với chính quyền địa phương của Cục QLTT liên tỉnh, hạn chế hiệu quả hoạt động của Cục QLTT liên tỉnh.

Năm là, về công tác Đảng, đoàn thể, việc đề xuất thành lập Đảng bộ cơ sở Cục QLTT liên tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy nơi đặt trụ sở chính. Như vậy, cấp ủy địa phương (Tỉnh ủy) còn lại sẽ không trực tiếp lãnh đạo Cục QLTT liên tỉnh (nằm

ngoài sự lãnh đạo của Tỉnh ủy nơi không có trụ sở chính của Cục liên tỉnh), trong khi Cục liên tỉnh hoạt động và thực hiện nhiệm vụ chính trị tại từng địa phương. Điều này sẽ gặp nhiều khó khăn trên các lĩnh vực có liên quan đến địa bàn tỉnh nơi không có trụ sở chính của Cục liên tỉnh, có thể thiếu sự hỗ trợ tích cực của các ngành, địa phương. Ngoài ra, do đặc điểm kinh tế ở các tỉnh cũng có thể khác nhau, có tỉnh tập trung về công nghiệp, có tỉnh ưu tiên phát triển dịch vụ, thương mại - du lịch, có tỉnh kinh tế chủ yếu là phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại... mà Cục QLTT liên tỉnh nằm ngoài sự lãnh đạo của địa phương; khi cấp ủy địa phương chỉ đạo cho Cục QLTT liên tỉnh thực hiện theo chủ trương của Tỉnh ủy thì mỗi tỉnh có nghị quyết, chủ trương chỉ đạo khác nhau theo đặc thù của địa phương, nên việc triển khai thực hiện của Cục QLTT liên tỉnh cũng khó tập trung và gặp nhiều khó khăn tại tỉnh không có trụ sở chính. Tổ chức đoàn thể không thuộc tổ chức Đoàn thể tại địa phương nơi không đóng trụ sở chính thì các hoạt động phong trào sẽ không gắn liền, không sát với đặc thù, tình hình thực tế của địa phương. Tổ chức đoàn thể của tỉnh nơi không đóng trụ sở không thể chỉ đạo hoạt động phong trào thi đua.

Sáu là, về công tác chỉ đạo của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh nơi không đóng trụ sở với Cục QLTT liên tỉnh: công tác chỉ đạo sẽ bị hạn chế về thời gian và địa giới hành chính. Bên cạnh đó, công tác hiệp y, xin ý kiến về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động các chức danh lãnh đạo của Cục QLTT liên tỉnh sẽ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do nhân sự được đề nghị hiệp y có thể không phải là người của tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính. Do vậy, cấp ủy, UBND tỉnh không rõ về nhân sự được đề nghị lấy ý kiến.

Bảy là, về thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh thành phố: Cục QLTT liên tỉnh quản lý địa bàn 2 tỉnh, thành phố thì Cục QLTT liên tỉnh sẽ là cơ quan Thường trực và đảm nhiệm thành viên hoặc lãnh đạo cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố của cả 2 tỉnh. Điều này có thể sẽ gặp nhiều khó khăn trong công tác xây dựng chương trình, kế hoạch tham mưu với Trưởng ban, với UBND của mỗi tỉnh, thành phố vì cấp ủy, UBND của mỗi địa phương có chủ trương lãnh đạo riêng tùy theo tình hình thực tế của thị trường trên địa bàn. Việc thường xuyên họp định kỳ, họp đột xuất để giải quyết một số tình huống phát sinh phức tạp, nổi cộm ở mỗi địa phương cũng gặp nhiều hạn chế.

Tám là, việc sáp nhập Cục QLTT các tỉnh, thành phố còn chịu tác động của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Theo Nghị quyết này, đặt ra yêu cầu giảm hợp lý số lượng các bộ, cơ quan ngang bộ; đồng thời

ngiên cứu thí điểm sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể các đơn vị hành chính của quốc gia và từng địa phương. Do đó, việc sáp nhập các Cục QLTT cần phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Trên cơ sở kết quả hoạt động của Tổng cục QLTT 05 năm vừa qua, ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố về Đề án thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh (kiến nghị Bộ Công Thương không sáp nhập hoặc đề nghị đánh giá hoạt động của Tổng cục QLTT trong giai đoạn 2018-2023 làm cơ sở xác định việc thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh), Bộ Công Thương đề nghị quy định Cục QLTT cấp tỉnh tương ứng với đơn vị hành chính tỉnh/thành phố trong dự thảo Quyết định mới của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về thành lập Cục QLTT liên tỉnh phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII trong thời gian tới.

**) Cơ cấu tổ chức của Cục QLTT cấp tỉnh:*

(i) Cục QLTT cấp tỉnh được tổ chức theo đơn vị hành chính cấp tỉnh (phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII).

(ii) Về cơ cấu bên trong tổ chức của Cục QLTT cấp tỉnh, đề nghị quy định:

- Cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh có các tổ chức tương đương gồm Đội Quản lý thị trường và phòng;

- Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh có không quá 03 (ba) phòng;

- Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh gồm: Đội Quản lý thị trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường liên huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đội Quản lý thị trường chuyên ngành; Đội Quản lý thị trường cơ động. Số lượng cấp phó của người đứng đầu Đội Quản lý thị trường thực hiện theo quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc Cục thuộc Tổng cục của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ.

(iv) Về tiêu chí quy định số lượng phòng/Đội QLTT: Việc thành lập phòng thuộc Văn phòng Tổng cục, Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; phòng và

Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, biên chế, quy mô địa bàn, đối tượng quản lý, hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường, đảm bảo không làm tăng thêm tổ chức bên trong các đơn vị.

Theo đó, hiện nay Cục QLTT tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được tổ chức không quá 03 (ba) phòng (giảm số phòng so với Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg, theo Quyết định này *Cục QLTT tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 03 phòng; Cục QLTT thành phố Hà Nội và Cục QLTT thành phố Hồ Chí Minh có không quá 04 phòng; Cục QLTT liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có không quá 05 phòng*). Bên cạnh đó, quy định số lượng phòng và Đội QLTT trực thuộc Cục QLTT cấp tỉnh phù hợp với với chức năng, nhiệm vụ, biên chế, quy mô địa bàn, đối tượng quản lý, hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường, đảm bảo không làm tăng thêm tổ chức bên trong các đơn vị. Với quy định này không làm phát sinh đầu mối tổ chức trong các đơn vị thuộc Tổng cục, đồng thời giúp Bộ Công Thương chủ động trong việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Ngoài ra, có điều chỉnh, sửa đổi về tên gọi cũng như nhiệm vụ của một số tổ chức bên trong các đơn vị trực thuộc Tổng cục để phù hợp với tình hình thực tế cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của Tổng cục.

2.4. Về Điều 4. Lãnh đạo Tổng cục: cơ bản giữ nguyên quy định tại Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2.5. Về Điều 5. Hiệu lực thi hành

Dự thảo Quyết định dự kiến có hiệu lực thi hành sau ít nhất 45 ngày kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương.

2.6. Về Điều 6. Tổ chức thực hiện

Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Với những cơ sở nêu trên, Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo các nội dung về cơ cấu tổ chức của Tổng cục như sau:

Thứ nhất, thành lập Tạp chí Quản lý thị trường là đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở Tạp chí QLTT đã được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động (từ ngày 12 tháng 5 năm 2021) và Đề án thành lập Tạp chí QLTT thuộc Tổng cục QLTT.

Thứ hai, Cục QLTT cấp tỉnh được tổ chức theo đơn vị hành chính cấp tỉnh; Đội Quản lý thị trường là tổ chức thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh tương đương với phòng thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh; số lượng cấp phó của người đứng đầu Đội QLTT thực hiện theo quy định số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc cục thuộc Tổng cục.

Thứ tư, thành lập phòng thuộc Văn phòng Tổng cục, Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; phòng và Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, biên chế, quy mô địa bàn, đối tượng quản lý, hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường, đảm bảo không làm tăng thêm tổ chức bên trong các đơn vị.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương, Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT thuộc Bộ Công Thương; (2) Báo cáo thẩm định của Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp; (3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị có liên quan; (4) Các văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (5) Báo cáo tổng kết thi hành Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg; (6) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Quyết định; (7) Đề án thành lập Tạp chí Quản lý thị trường)../.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Tổ chức cán bộ, BCT;
- Vụ Pháp chế, BCT;
- Lưu: VT, TCQLTT (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân